

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2024/HNGĐ - ST.

Ngày: 26 - 4 - 2024.

V/v: “*Tranh chấp ly hôn*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Nhật Lệ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Hoàng Quy; Ông Trịnh Sâm Châu.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Tình – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 877/2024/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2024 về việc “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 11/4/2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Thùy L, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Tổ I, khu B, xã A, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân V, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Tổ B, Ấp D, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

(Chị L, anh V vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và các biên bản làm việc tiếp theo nguyên đơn chị Lê Thị Thùy L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh V tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn năm 2019 tại UBND xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai. Trong quá trình chung sống anh V bài bạc, nợ nần không chăm lo cuộc sống gia đình, mối quan hệ mẹ chồng con dâu cũng không được hoà hợp vui vẻ nên vợ chồng thường xuyên tranh cãi, cuộc sống chung không hạnh phúc. Đến đầu năm 2021 vợ chồng sống ly thân, anh V tiếp tục chung sống với cha mẹ chồng tại Ấp D, xã L, huyện L còn chị L và con về nhà cha mẹ ruột tại khu B, xã A, huyện L sinh sống đến nay không hoà giải đoàn tụ. Nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, thời gian ly thân đã lâu, không còn khả năng hàn gắn nên đề nghị Toà án giải quyết cho chị ly hôn anh V.

Về con chung: Có 01 con chung tên là Nguyễn Lê Thiên P, sinh ngày 23/6/2019. Hiện con chung đang do chị L nuôi dưỡng. Ly hôn, chị L yêu cầu

được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh V cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

** Tại bản tự khai ngày 11/4/2024 và các biên bản làm việc tiếp theo bị đơn anh Nguyễn Xuân V trình bày:*

Anh và chị L chung sống tự nguyện và đăng ký kết hôn 2019. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống cùng ba mẹ anh V tại xã L, huyện L. Trong thời gian sống chung thì mối quan hệ mẹ chồng con dâu không được hoà hợp, anh V cũng có một phần lỗi là mê cờ bạc trên mạng bỏ bê vợ con, chị L cũng có một phần lỗi là bỏ nhà đi chơi qua đêm nên vợ chồng gây gỗ, tranh cãi và sống ly thân từ đầu năm 2021 đến nay. Thời gian đầu khi sống ly thân anh có về ngoại thăm nom vợ con để vợ chồng hàn gắn nhưng gia đình vợ và vợ lạnh nhạt nên anh không thăm nom vợ con nữa. Anh V thừa nhận anh và chị L ly thân đã lâu, vợ chồng không còn khả năng hàn gắn nhưng do anh là người theo đạo thiên chúa giáo, cấm kỵ việc ly hôn nên việc chị L yêu cầu giải quyết ly hôn anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

- Về con chung : Có 01 con chung tên là tên là Nguyễn Lê Thiên P, sinh ngày 23/6/2019. Hiện con chung đang do chị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, nếu Tòa án giải quyết cho ly hôn anh đồng ý giao con chung cho chị L nuôi dưỡng, tạm thời anh không cấp dưỡng nuôi con.

- Tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Việc thu thập chứng cứ được thực hiện đầy đủ, khách quan, thời hạn tố tụng được bảo đảm, các quyết định được tổng đạt hợp lệ. Nguyên đơn và bị đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu tranh chấp ly hôn của chị L. Xử cho chị Lê Thị Thùy L được ly hôn với anh Nguyễn Xuân V; Về con chung: Đề nghị giao cháu Nguyễn Lê Thiên P, sinh ngày 23/6/2019 cho chị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh V không phải cấp dưỡng nuôi con; Tài sản chung, nợ chung: Không có nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp phát sinh giữa chị Lê Thị Thùy L và anh Nguyễn Xuân V là tranh chấp ly hôn, đây là tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự; Bị đơn anh Lê Xuân V1 cư trú tại: Tổ B, Ấp D, xã L, huyện L nên tranh chấp trên

thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Thành theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị L và bị đơn anh V1 vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3]. Về quan hệ hôn nhân:

Chị L và anh V1 chung sống tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn số 30/2019, ngày 13/3/2019 nên là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Chị L và anh V1 đều thừa nhận, vợ chồng thường xuyên tranh cãi, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau và đã sống ly thân từ năm 2021 đến nay. Từ đó cho thấy, hôn nhân giữa chị L và anh V1 đã lâm vào tình trạng trầm trọng. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị L. Xử cho chị L được ly hôn với anh V1.

[3]. Về con chung: Có 01 con chung tên là Nguyễn Lê Thiên P, sinh ngày 23/6/2019. Sau ly hôn, chị L yêu cầu được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu P, anh V1 đồng ý, hiện tại cháu P cũng đang do chị L chăm sóc nuôi dưỡng. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu về việc nuôi con chung của chị L, giao cháu P cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm thời anh V1 không phải cấp dưỡng nuôi con do chị L không yêu cầu.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5]. Về án phí: Chị L phải chịu tiền án phí hôn nhân sơ thẩm.

[6]. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành là hoàn toàn phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 228, Điều 238, Điều 266; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị Thùy L. Xử cho chị Lê Thị Thùy L được ly hôn với anh Nguyễn Xuân V.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Lê Thiên P, sinh ngày 23/6/2019 cho chị Lê Thị Thùy L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Tạm thời, anh V không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn anh V vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Không ai được cản trở anh V thực hiện quyền, nghĩa vụ này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên cũng như cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị Thùy L phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị L đã nộp theo biên lai thu số 0008003 ngày 15/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành, chị L đã nộp xong.

Chị Lê Thị Thùy L và anh Nguyễn Xuân V được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND H. Long Thành;
- Chi cục THADS H. Long Thành;
- UBND xã Long An;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Nhật Lệ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Sâm Châu Lê Hoàng Quy

Trần Nhật Lệ

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND H. Long Thành;
- Chi cục THADS H. Long Thành;
- UBND xã Phước Bình;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Nhật Lệ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA